ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
ĐẢNG ỦY XÃ HÙNG SƠN
*
Số 12-NQ/ĐU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hùng Sơn, ngày 15 tháng 4 năm 2026

NGHỊ QUYẾT
Về đầu tư, xây dựng và phát triển đồng bộ cơ sở hạ tầng xã Hùng Sơn, giai đoạn 2026-2035 và tầm nhìn đến năm 2045

I. THỰC TRẠNG

Xã Hùng Sơn được thành lập trên cơ sở sáp nhập nguyên trạng 04 xã: Tr'hy, Axan, Gari và Ch'ơm của huyện Tây Giang (cũ), với tổng diện tích tự nhiên 287,69 km²; chiều dài đường biên giới là 45,7 km giáp huyện Kạ Lừm, tỉnh Sê Koong, nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào. Toàn xã có 24 thôn, tổng dân số 8.026 người với 2.060 hộ; trong đó trên 95% là đồng bào dân tộc thiểu số Cơtu. Tỷ lệ hộ nghèo là 47,52%, hộ cận nghèo là 0,53%. Đảng bộ xã có 37 chi, đảng bộ trực thuộc (gồm 02 đảng bộ cơ sở, 11 chi bộ cơ sở, 24 chi bộ thôn) với 820 đảng viên.

Xã có vị trí chiến lược quan trọng về quốc phòng, an ninh, kinh tế, văn hóa - xã hội; địa hình, địa thế phức tạp, đồi núi cao, sông suối dày đặc. Tuy nhiên, cơ sở hạ tầng phục vụ dân sinh và phát triển kinh tế - xã hội còn thiếu, chưa đồng bộ và đã xuống cấp do thiên tai gây ra, chưa đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới, cụ thể: Các tuyến giao thông huyết mạch đa số đã hư hỏng đi lại khó khăn, giao thông vào khu sản xuất chủ yếu đường đất; đa số các khu dân cư thiếu các hạng mục như: điện chiếu sáng, nước sinh hoạt, mương thoát nước; trụ sở làm việc các cơ quan hành chính chưa được đầu tư; việc áp dụng khoa học kỹ thuật trong sản xuất còn hạn chế; chưa có chợ trung tâm để giao thương hàng hoá, nông sản của người dân chưa hướng mạnh ra thị trường; nhiều khu vực bị trắng sóng, lõm sóng băng rộng di động; việc chôn cất người chết chưa đảm bảo mỹ quan và môi trường,…

Nhằm khắc phục khó khăn, tạo bước đột phá về đầu tư kết cấu hạ tầng, đưa Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 vào cuộc sống; Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Sơn thống nhất ban hành Nghị quyết về đầu tư, xây dựng và phát triển đồng bộ cơ sở hạ tầng xã Hùng Sơn, giai đoạn 2026-2035 và tầm nhìn đến năm 2045.

II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN

1. Quan điểm chỉ đạo

Xác định phát triển đồng bộ cơ sở hạ tầng là nhiệm vụ hàng đầu, là động lực chính trong phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã giai đoạn 2026-2035 và tầm nhìn đến năm 2045, là cơ sở thúc đẩy tiến độ giảm nghèo nhanh và bền vững.

Tập trung mọi nguồn lực cho quy hoạch, đầu tư xây dựng hạ tầng đồng bộ, toàn diện đáp ứng được yêu cầu phát triển; thực hiện lồng ghép có hiệu quả các

chương trình mục tiêu quốc gia; tăng cường thu hút doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực dược liệu và du lịch. Trong triển khai thực hiện cần đề cao tính chủ động phòng, chống và giảm nhẹ thiệt hại do thiên tai, bảo tồn và phát triển văn hóa, xây dựng nông thôn mới; thúc đẩy phát triển nhanh, bền vững và tăng cường quan hệ, hợp tác tốt với nhân dân Lào giáp biên.

Đầu tư tập trung theo 05 lĩnh vực ưu tiên, bức xúc, gồm: giao thông; mặt bằng dân cư; văn hóa- du lịch; nông nghiệp, dược liệu; quốc phòng, an ninh và xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh.

2. Mục tiêu chung

Đầu tư, mở rộng giao thông kết nối vùng thuận tiện; san ủi mặt bằng để định cư bền vững, phù hợp với văn hóa làng Cơtu; khai hoang ruộng nước để giữ rừng và định canh bền vững; bảo tồn, gìn giữ các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp, xóa bỏ tập tục lạc hậu; bố trí đất sản xuất hợp tác, đầu tư, thu hút phát triển du lịch, dịch vụ, dược liệu; xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân và hệ thống chính trị vững mạnh; giúp đỡ nhân dân Lào giáp biên cùng phát triển.

3. Mục tiêu cụ thể

3.1.Tập trung khảo sát, hoàn thiện quy hoạch chung để làm cơ sở triển khai công tác đầu tư cơ sở hạ tầng đồng bộ:

- Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng và an ninh, tạo tiền đề để lập quy hoạch chi tiết theo ngành, lĩnh vực như: trung tâm xã, thôn, giao thông, mặt bằng, nông nghiệp, dược liệu, du lịch...

- Quy hoạch trung tâm xã tập trung tại các thôn: Arâng, Ga'nil, Ariing, Ki'nonh; mở rộng lên Achoong và xuống Abaanh; trụ sở xã đóng tại thôn Arâng.

- Tiếp tục thực hiện quan điểm "Nhà nước và Nhân dân cùng làm", đối với các công trình lớn, công trình công cộng thuộc sở hữu Nhà nước thì thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng theo quy định; đối với các mặt bằng bố trí dân cư nhỏ lẻ, đường giao thông phục vụ sản xuất, chăn nuôi thuộc nhóm hộ, các hộ cùng chung tay với Nhà nước hiến đất, hoa màu, vật kiến trúc, không yêu cầu bồi thường, nhưng Nhà nước phải thực hiện kiểm đếm, định giá thiệt hại, công bố thành tích đóng góp của người dân, tổ chức tuyên dương, khen thưởng, hỗ trợ thêm đất ở trong dự án (nếu còn nguồn đất).

3.2. Đầu tư các tuyến giao thông liên vùng, liên thôn phục vụ nhu cầu phát triển của địa phương

Tiêu chuẩn chung: nền đường liên thôn rộng từ 5,5 mét trở lên; đường liên xã rộng từ 7,5 mét trở lên, bảo đảm độ dốc theo quy định.

a) Các tuyến giao thông liên xã:

Đầu tư, mở rộng tuyến đường huyết mạch ĐT 606 từ trung tâm xã đến cửa khẩu phụ Tây Giang - Kạ Lừm; bê tông tuyến đường tuần tra biên giới từ thôn Arooi đi thôn Cónh Zốt, xã La Êê để tạo sự kết nối giao thương với các địa phương lân cận.

b) Các tuyến giao thông mới liên thôn, liên xã:

Khảo sát, đầu tư tuyến từ thôn Abaanh 1-T'râm - Cha'nốc - Atu 1-Glao-suối Kêên-Dâm I - đập thủy điện Sông Bung 4, xã Nam Giang

Nâng cấp, làm mới mặt đường các tuyến hiện có đã xuống cấp, hư hỏng để đáp ứng nhu cầu giao thương của người dân.

c) Đường phục vụ sản xuất, chăn nuôi tập trung:

Thực hiện đầu tư mở mới, nâng cấp các tuyến tại các khu vực Tr'hy cũ, Axan cũ, Gari cũ, Ch'ơm cũ phục vụ nhu cầu phát triển sản xuất.

d) Nâng cấp, sửa chữa tuyến đường ĐH 4 (cũ) từ thôn Arâng-Ganil-Arooi-Pứt-Achoong.

e) Kiến nghị đầu tư nâng cấp cửa khẩu phụ Tây Giang-Kạ lừm thành cửa khẩu chính trước năm 2030, nhất là hạ tầng giao thông kết nối để tạo sự giao thương giữa hai nước.

3.3. Đầu tư mặt bằng bố trí dân cư

a) Đối với các mặt bằng đã có, hiện đang ở ổn định: tiếp tục đầu tư hệ thống chống sét; xây bể nước có áp lực và đường dẫn nước để phòng cháy, chữa cháy nhà; kè taluy dương, ta luy âm, trồng cây tre, cây tr'đin tại các taluy để phòng, chống sạt lở đất.

b) Đối với các mặt bằng mới san ủi: quy hoạch, bố trí dân cư theo trục các tuyến giao thông mới mở và nơi có đất sản xuất, mỗi hộ bố trí từ 200 m² đất ở trở lên; đầu tư đồng bộ nhà phòng tránh thiên tai, trường học, điện, nước, vệ sinh, hệ thống chống sét, bể nước áp lực để chữa cháy; bê tông đường trong thôn; bố trí chuồng trại chăn nuôi cách xa khu dân cư; quy hoạch, đầu tư thủy lợi, khai hoang ruộng nước, khu chăn nuôi tập trung, chia đất sản xuất, xây dựng nghĩa trang nhân dân thôn hoặc liên thôn.

c) San ủi các mặt bằng khẩn cấp trong giai đoạn 2026-2030, gồm: Tr'hy (cũ): Voong khoảng 10 ha tại Xa'xêếc, hạ có mặt bằng khu xóm 7 thôn Voong khoảng 3 ha, san ủi khu vực Gr'hơ khoảng 8 ha, Dâm 1, 2 khoảng 5 ha; Axan (cũ): Ariing 15 ha tại Coong Văng, Arâng 10 ha tại Bhương để xây dựng mô hình làng văn hóa - du lịch - dược liệu của xã, nâng cos mặt bằng nhóm dân cư hiện có tại Aloóc hơn 2ha; Gari (cũ): khu Bhi'dziing 12 ha bố trí 02 thôn Arooi và Ating, Da'ding 10 ha tại Cha'rưn, hạ cos mặt bằng thôn Pứt khoảng 7 ha; Ch'ơm (cũ): H'juh 8,5 ha tại Tang Văng, kết hợp khai hoang ruộng nước 17 ha.

d) Giai đoạn 2030-2035 tiếp tục đầu tư các mặt bằng: Achêr (Dâm 2) 10 ha và 200 ha đất sản xuất; Ariêu (Ta'lơ) 30 ha đất ở và đất sản xuất; Kêên (Agriih) 5 ha đất ở và 16 ha đất sản xuất; Amoi (H'juh) 15 ha mặt bằng và 30 ha ruộng; đồng thời xây dựng chợ xã, nhà nghỉ, nhà hàng, sân thể thao, nghĩa địa thôn/liên thôn.

3.4. Xây dựng các hạ tầng thiết yếu khác phục vụ nhu cầu phát triển

- Trong nhiệm kỳ 2025-2030 hoàn thành xây dựng trụ sở làm việc của các cơ quan, đơn vị xã tại thôn Arâng.

- Sắp xếp trường, lớp bảo đảm thuận lợi cho học sinh đi học, từng bước nâng cao chất lượng giáo dục; đồng thời giải quyết đất sản xuất, chăn nuôi cho các trường nội trú để học sinh "vừa học, vừa làm", tiếp cận khoa học, kỹ thuật, hình thành thói quen và tình yêu lao động ngay từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường.

- Đầu tư Trạm y tế xã bảo đảm phục vụ người dân trên địa bàn và nhân dân Lào giáp biên khi có yêu cầu; vận động nhân dân thực hiện tốt công tác vệ sinh, phòng bệnh; tăng cường trồng và sử dụng thuốc nam.

- Bồi dưỡng, đào tạo chuyên môn về thể dục, thể thao, văn hóa - văn nghệ; khôi phục, bảo tồn văn hóa, thể thao truyền thống Cơtu; đầu tư xây dựng sân vận động xã, sân thể thao thôn hoặc liên thôn; tổ chức giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao giữa thôn với thôn, xã với xã; bồi dưỡng cho cán bộ, nhân dân nói thông, viết thạo tiếng Cơtu và nghe, hiểu tiếng Lào để giao lưu, học tập lẫn nhau.

- Xây dựng chợ xã, chợ liên thôn, điểm giới thiệu sản phẩm, nhà nghỉ, nhà hàng; khuyến khích hợp tác đầu tư vào các lĩnh vực nông - lâm nghiệp, dược liệu, du lịch và chăn nuôi tập trung; phát triển trồng rau sạch, hoa, hàng thủ công mỹ nghệ để trao đổi hàng hóa, nâng cao thu nhập cho người dân.

- Tùy theo điều kiện cụ thể của từng thôn, liên thôn, quy hoạch nghĩa trang và khu xử lý rác thải theo đúng quy định về vệ sinh môi trường, bảo đảm mỹ quan và phát triển bền vững.

3.5. Huy động các nguồn lực tập trung giải quyết việc làm, xóa nghèo bền vững

Thực hiện tốt chế độ, chính sách, an sinh xã hội; đào tạo nghề, xuất khẩu lao động, tạo việc làm; hình thành các tổ chức sản xuất tiến bộ như tổ hợp tác, hợp tác xã; phấn đấu giảm nghèo nhanh, bền vững gắn với nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân.

3.6. Xây dựng hệ thống chính trị, quốc phòng, an ninh vững mạnh, thực hiện tốt công tác đối ngoại

Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống; đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; xây dựng đội ngũ cán bộ tận tụy phục vụ Nhân dân, biết lắng nghe dân nói, nói cho dân hiểu, làm những điều dân cần.

Phân công cán bộ, đảng viên giúp đỡ hộ gia đình phát triển kinh tế, văn hóa, không phân biệt vùng miền, dân tộc, không để xảy ra mất đoàn kết; thúc đẩy phát triển đồng bộ, hiệu quả; làm tốt công tác quốc phòng, an ninh và an ninh biên giới.

Thực hiện nhất quán quan điểm "Giúp bạn là giúp mình"; tăng cường thăm hỏi, động viên, hướng dẫn sản xuất, chăn nuôi, học tập; đẩy mạnh hợp tác đầu tư cùng phát triển; vun đắp tình đoàn kết hữu nghị đặc biệt Việt Nam - Lào.

III. GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI

1. Quy hoạch tổng thể xã Hùng Sơn là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu, vừa cấp bách, vừa lâu dài; khẩn trương hoàn thiện, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; trên cơ sở đó tiến hành quy hoạch chi tiết theo ngành, lĩnh vực để từng bước đầu tư, phát triển đồng bộ, bền vững.

2. Rà soát, đánh giá đối với những công trình, dự án (nhất là các tuyến đường giao thông, mặt bằng tái định cư,..) có ảnh hưởng đến đất rừng để đề xuất chuyển đổi theo đúng quy định; đồng thời bổ sung các dự án vào kế hoạch sử dụng đất theo từng giai đoạn.

Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ phụ trách xây dựng cơ bản có trình độ, năng lực, chuyên môn; tăng cường giám sát, kiểm tra chất lượng, hiệu quả công trình sau đầu tư.

Thực hiện công khai, minh bạch, dân chủ; ưu tiên đầu tư các công trình theo nhu cầu của Nhân dân và khả năng ngân sách của xã; phát huy vai trò giám sát của các tổ chức chính trị - xã hội và người dân nơi có công trình thi công; sau đầu tư chính người dân địa phương là chủ thể quản lý, sử dụng, bảo vệ công trình.

3. Hội đồng nhân dân xã hằng năm bố trí nguồn ngân sách đầu tư hạ tầng thiết yếu, ưu tiên theo thứ tự: giao thông; mặt bằng; văn hóa - du lịch; nông nghiệp - dược liệu; quốc phòng, an ninh; bảo đảm đầu tư tập trung, thiết thực, hiệu quả.

4. Ủy ban nhân dân xã xây dựng lộ trình, kế hoạch từng năm, 05 năm, 10 năm, ưu tiên triển khai các công trình, dự án cấp bách, trọng điểm để tổ chức thực hiện; khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân huy động nguồn lực, thu hút đầu tư vào các dự án lớn như trang trại, dược liệu, du lịch, nuôi cá xứ lạnh...; phân bổ nguồn vốn đầu tư hằng năm tập trung vào những lĩnh vực then chốt, đột phá tạo chuyển biến tích cực, xóa nghèo nhanh, bền vững; vận dụng cơ chế, chính sách thiết thực để hỗ trợ kịp thời sau đầu tư cho người dân, doanh nghiệp trong phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, giải quyết việc làm.

5. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể xã tăng cường tuyên truyền, vận động Nhân dân phát triển kinh tế - xã hội, du lịch, dược liệu, quốc phòng, an ninh; chung sức xóa nghèo nhanh, bền vững.

Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh xã vận động thanh niên chấp hành tốt pháp luật, giữ gìn truyền thống văn hóa, thi đua học tập, lao động, công tác; giảm mạnh hộ nghèo trong thanh niên; hằng năm tổ chức cho thanh niên tham gia lao động công ích, giúp dân phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và an ninh biên giới.

7. Các chi, đảng bộ trực thuộc nhận giúp đỡ các bản Lào giáp biên thông qua thăm hỏi, động viên, hướng dẫn sản xuất, chăn nuôi, học tập và hợp tác đầu tư cùng phát triển; vận động Nhân dân hai bên biên giới chấp hành nghiêm Hiệp định về Quy chế biên giới Việt Nam - Lào.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Đảng ủy xã có trách nhiệm cụ thể hóa Nghị quyết bằng chương trình, kế hoạch hằng năm; thường xuyên kiểm tra, chỉ đạo việc thực hiện. Định kỳ sơ kết, tổng kết Nghị quyết, nghiêm túc kiểm điểm, phê bình và biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai tthực hiện.

2. Hội đồng nhân dân xã hằng năm kiểm tra, giám sát danh mục đầu tư đã phê duyệt để thực hiện Nghị quyết này đạt kết quả.

3. Ủy ban nhân dân xã xây dựng kế hoạch và chương trình hành động thực hiện Nghị quyết sát thực tế từng năm, từng giai đoạn bảo đảm cụ thể, thiết thực, hiệu quả.

4. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xây dựng chương trình, kế hoạch giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng cơ chế, chính sách về đầu tư, xây dựng và phát triển đồng bộ cơ sở hạ tầng trên địa bàn xã.

5. Ban Xây dựng đảng tham mưu Ban Thường vụ Đảng uỷ tổ chức quán triệt Nghị quyết đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức viên chức toàn xã.

6. Các chi, đảng bộ trực thuộc căn cứ chức năng, nhiệm vụ và tình hình địa phương, đơn vị để cụ thể hóa nghị quyết; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động Nhân dân thi đua lao động, sản xuất, thay đổi cách nghĩ, cách làm, khơi dậy khát vọng vươn lên làm giàu chính đáng, không cam chịu đói nghèo, quyết tâm xây dựng thành công nông thôn mới.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, tùy tình hình thực tiễn của từng nhiệm kỳ, cấp ủy xem xét điều chỉnh, bổ sung nội dung Nghị quyết cho phù hợp.

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày ký và phổ biến đến toàn thể cán bộ, đảng viên và Nhân dân xã Hùng Sơn học tập và thực hiện đạt kết quả.

Nơi nhận:
- Ban Thường vụ Thành ủy (báo cáo),
- UBND thành phố (báo cáo),
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy (để biết),
- Thường trực HĐND, UBND xã,
- Ban Thường trực UBMTTQVN xã,
- Các CQ tham mưu, giúp việc Đảng uỷ xã,
- Các chi bộ, đảng bộ trực thuộc,
- Các đ/c ĐUV,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy xã.

T/M ĐẢNG ỦY
BÍ THƯ

ĐẢNG ỦY XÃ HÙNG SƠN

Nguyễn An